TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH ĐĂKLĂK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: /2022/HSST
Ngày: 22/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Tại điểm cầu trung tâm (phòng xử án Tòa án nhân dân huyện H):

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Long.

- Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Văn Toan.

2. Ông Nguyễn Khắc Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Việt Tiệp – Thư ký Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên toà: Ông Tào Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần (nhà tạm giữ Công an huyện H):

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Công Đức – Thư ký Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Quốc khánh - Kiểm sát viên.

Cán bộ chiến sỹ nhà tạm giữ Công an huyện H tham gia hỗ trợ tư pháp tại phiên tòa:

1. Ông Hà Đình Minh Đức.

2. Ông Trần Nhật Tân.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022 tại Phòng xử án - Toà án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm bằng hình thức trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2022/TLST-HS, ngày 11 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2022/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 8 năm 2022, Thông báo lịch mở lại phiên tòa số 07/TB-TA, ngày 07/9/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Ngọc P, giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1992, tại tỉnh Bình Định; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố S, thị trấn E,

huyện H, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Cha: Trần Ngọc N, sinh năm 1965; Mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1965; Cha mẹ bị cáo hiện nay đang làm công nhân và sinh sống tại thành phố Hồ Chí Minh; Chị: Trần Thị L; Em: Trần Ngọc B; Tiền sự: 03 tiền sự: Tại Quyết định 04/2016, ngày 12/7/2016 Tòa án nhân dân huyện H, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 01 năm 08 tháng; Tại Quyết định 29/2018, ngày 07/6/2018 Tòa án nhân dân huyện H, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 20 tháng; Tại Quyết định 12/2020, ngày 22/6/2020 Tòa án nhân dân huyện H, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Tiền án: 01 tiền án: Tại bản án số 87/2011/HSST, ngày 14/12/2011, bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 03 năm 06 tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/01/2015. Bị cáo chưa chấp hành việc truy thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 14.500.000 đồng do phạm tội mà có nên chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Từ năm 2004 đến năm 2006, là học sinh trường Trung học Cơ sở L, thị trấn E. Từ năm 2007 đến năm 2009 nghỉ học ở nhà làm nông.

Ngày 16/9/2010, bị Tòa án án nhân dân huyện H tuyên phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tuy nhiên theo quy định tại khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 105 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 và khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội phải xem xét áp dụng quy định có lợi cho bị cáo, vì ngày 16/9/2010 bị cáo bị kết án về tội ít nghiêm trọng do đó không bị coi là có án tích.

Ngày 14/12/2011 bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 12/7/2016 Tòa án nhân dân huyện H, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 01 năm 08 tháng; Ngày 07/6/2018 Tòa án nhân dân huyện H, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 20 tháng; Ngày 22/6/2020 Tòa án nhân dân huyện H, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Ngày 02/01/2022 chấp hành xong trở về địa phương sinh sống tại thị trấn E, huyện H. Ngày 09/6/2022 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, ngày 10/6/2022 bị tạm giữ đến ngày 16/6/2022, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H khởi tố và chuyển tạm giam cho đến nay, bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

Anh Ngô Trường Quang H, sinh năm 2002; vắng mặt không có lý do.

Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn E, huyện H, tỉnh Đắk Lắk;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Lưu Anh T, đề nghị giải quyết vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn E, huyện H, tỉnh Đắk Lắk;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ ngày 09/6/2022, Trần Ngọc P, đi bộ đến khu vực chợ thị trấn E, thuộc tổ dân phố B, thị trấn E, để tìm tài sản trộm cắp. Khi Phúc đi qua trước cửa ki ốt của anh Ngô Trường Quang H thì phát hiện thấy cửa bên hông tầng hai của ki ốt đang mở, điện trong phòng đã tắt, thấy vậy, P trèo tường lên trạm bơm nước phòng cháy chữa cháy của Trung tâm chợ phía sau ki ốt, rồi đi qua mái ki ốt của ông L gần đó và tiếp tục trèo lên tầng hai ki ốt của anh H. Khi lên được ki ốt của anh H, P đi vào trong phòng thì thấy anh H đang nằm ngủ, trên tấm nệm có 01 chiếc điện thoại di động, hiệu Iphone Xs Max đang xạc pin, P đi lại lấy trộm chiếc điện thoại rồi đi theo đường cũ xuống chợ ngủ. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, P mang chiếc điện thoại di động, hiệu Iphone Xs Max trộm cắp được đến cửa hàng điện thoại "T" ở Tổ dân phố H, thị trấn E gặp Lưu Anh T bán cho T được số tiền 2.000.000 đồng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H lập vào hồi 20 giờ 20 phút ngày 10/6/2022, thể hiện: Hiện trường nơi Trần Ngọc P trộm cắp tài sản là tại phòng ngủ, tầng hai ki ốt của anh Ngô Trường Quang H, ở tổ dân phố B, thị trấn E, huyện H.

Tại biên bản xác định hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H lập vào hồi 20 giờ 45 phút ngày 10/6/2022, thể hiện: Hiện trường nơi Trần Ngọc P bán tài sản trộm cắp là tại cửa hàng điện thoại "T" ở tổ dân phố H, thị trấn E, huyện H.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 367/KL-HĐĐGTS ngày 14/6/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H, kết luận: Chiếc điện thoại di động, hiệu Iphone Xs Max của anh Ngô Trường Quang H, trị giá 9.000.000 đồng.

Về tạm giữ và xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã tạm giữ 01 điện thoại di động Iphone Xs Max do Lưu Anh T giao nộp; tạm giữ số tiền 1.200.000 đồng và 01 thẻ ATM ngân hàng VPBank số 4541190972443250 mang tên Trần Ngọc P do bị cáo Trần Ngọc P giao nộp.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng, tại phần trình bày lời luận tội đối với bị cáo đại diện Viện kiểm sát đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Qua đó, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Ngọc P phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS, các điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Tuyên xử: Bị cáo Trần

Ngọc P từ 01 năm tù đến 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ 10/6/2022.

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động Iphone Xs Max do Lưu Anh T giao nộp là tài sản của anh Ngô Trường Quang H nên chấp nhận Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại cho anh H. Số tiền 1.200.000 đồng bị cáo P giao nộp là số tiền có được do bán chiếc điện thoại trộm cắp cho Lưu Anh T nên chấp nhận Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại cho Lưu Anh T. Đối với 01 thẻ ATM ngân hàng VPBank số 4541190972443250 mang tên Trần Ngọc P là giấy tờ cá nhân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

Về dân sự: Sau khi nhận lại tài sản anh Ngô Trường Quang H và anh Lưu Anh T không có yêu gì về việc bồi thường dân sự nên không giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Bị cáo Trần Ngọc P đã có hành vi trộm cắp tài sản là chiếc điện thoại di động Iphone Xs Max của anh Ngô Trường Quang H, giá trị tài sản trộm cắp đã được xác định là 9.000.000 đồng.

Do đó, xét thấy Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Trần Ngọc P về tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội nên cần chấp nhận.

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, quy định như sau:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm..."

[3]. Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Trần Ngọc P biết rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng vì tham lam, ý thức coi thường pháp luật nên vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người co nhân thân xấu, đã có nhiều tiền án, tiền sự nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội.

Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm hại đến tài sản của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện học tập, cải tạo thành người biết tôn trọng pháp luật;

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gây thiệt hại không lớn. Các tình tiết giảm nhẹ này quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi của anh Lưu Anh T đã mua chiếc điện thoại do bị cáo trộm cắp mà có, nhưng khi mua không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Ngô Trường Quang H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Lưu Anh T không yêu cầu bồi thường nên không giải quyết.

[5]. Về xử lý vật chứng: Chấp nhận cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Ea H'Leo đã giao trả chiếc điện thoại di động Iphone Xs Max cho anh Ngô Trường Quang H, giao trả số tiền 1.200.000 đồng cho anh Lưu Anh T.

Đối với 01 thẻ ATM ngân hàng VPBank số 4541190972443250 mang tên Trần Ngọc P là giấy tờ cá nhân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[6]. Về án phí: Bị cáo Trần Ngọc P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc P phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS, các điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Tuyên xử: Bị cáo Trần Ngọc P 01 (một) năm tù. Thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ 10/6/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Ngô Trường Quang H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Lưu Anh T không yêu cầu bồi thường nên không giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện H đã giao trả chiếc điện thoại di động Iphone Xs Max cho anh Ngô Trường Quang H, giao trả số tiền 1.200.000 đồng cho anh Lưu Anh T.

Trả lại cho bị cáo 01 thẻ ATM ngân hàng VPBank số 4541190972443250 mang tên Trần Ngọc P.

Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội về Án phí, Lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Ngọc P phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Ngọc P có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại Ngô Trường Quang H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lưu Anh T vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
-Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk;
- Sở tư pháp tỉnh Đăk Lăk;
- Viện KSND huyện H;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Đăk Lăk;
- Cơ quan thi hành án hình sự - Công an huyện H;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ - Công an huyện H;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ, Văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Long